

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PQ
TỈNH KG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2024/HS-ST

Ngày 19-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PQ- TỈNH KG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Kiệt

***Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Quân - Hiệu Trưởng Trường DD 02
thành phố PQ***

***Ông Ngô Rạng Đông - Nguyên Trưởng phòng Giáo
dục thành phố PQ***

***- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên - Thư ký Tòa án nhân
dân thành phố PQ, tỉnh KG.***

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ tham gia phiên tòa: Ông
Lê Hữu Nghị - Kiểm sát viên.***

Trong ngày 19 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố PQ
đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 104/2024/TLST-HS
ngày 10 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
110/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024, đối với các bị cáo:

**Họ và tên: Phạm Văn L, sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh
tại: PQ, KG; Nơi ĐKTT: Ấp Suối Đá, xã Dương Tơ, thành phố PQ, tỉnh KG; Chỗ
ở: Ấp Suối Đá, xã Dương Tơ, thành phố PQ, tỉnh KG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân
tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Ngư phủ. Trình độ học vấn: 7/12; Giới
tính: Nam; Con ông Phạm Nhứt, sinh năm 1954 và bà Trần Thị Thiệp, sinh năm
1960; Anh, chị ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1992;
Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Về nhân thân; Ngày
31-5-2021, bị Toà án nhân dân thành phố PQ xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp
tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Đến ngày 27-8-2021,
chấp hành xong bản án, đã xoá án tích. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày
03-11-2023 đến ngày 26-01-2024 thay thế bằng biện pháp bảo lãnh đến nay, có
mặt.**

**Họ và tên: Trương Quốc T, sinh năm 2002; Tên gọi khác: Không; Nơi
sinh tại: PQ, KG; Nơi ĐKTT: Khu phố 6, phường Dương Đông, thành phố PQ, tỉnh**

KG; Chỗ ở: Khu phố 6, phường Dương Đông, thành phố PQ, tỉnh KG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Con ông Trương Cao Nguyên, sinh năm 1962 (chết) và bà Trịnh Thị Kim Lan, sinh năm 1960; Chị ruột có 01 người, sinh năm 1983; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-11-2023 đến ngày 08-11-2023 bị cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

Họ và tên: Bùi Văn T , sinh ngày 16 tháng 12 năm 2006; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh tại: PQ, KG; Nơi ĐKTT: Ấp Chuông Vích, xã Gành Dầu, thành phố PQ, tỉnh KG; Chỗ ở: Ấp Búng Gội, xã cửa Dương, thành phố PQ, tỉnh KG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Con ông Bùi Hoàng Tranh, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1967; Anh, chị ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-11-2023 đến ngày 08-11-2023 bị cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Th: Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1967.** Địa chỉ: Ấp Búng Gội, xã cửa Dương, thành phố PQ, tỉnh KG (có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo Th: Bà Vũ Thị L** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc T tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh KG (có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Trần Tấn D, sinh ngày 25-7-2008

Người đại diện hợp pháp: **Bà Phạm Thị N, sinh năm 1986** (mẹ ruột).

Cùng địa chỉ: Khu phố 3, phường Dương Đông, Tp.PQ, KG

Nguyễn Minh Nh, sinh ngày 29-9-2008

Người đại diện hợp pháp: **Bà Trần Ngọc L, sinh năm 1986** (mẹ ruột)

Cùng địa chỉ: Tổ 12, ấp Cây Thông Trong, xã Cửa Dương, thành phố PQ, KG

Nguyễn Quốc Huy, sinh ngày 06-7-2009

Người đại diện hợp pháp: **Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1988** (mẹ ruột)

Cùng địa chỉ: Khu phố 9, phường Dương Đông, Tp.PQ, KG *(Những người có quyền nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp có đơn xin xét xử vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 20 phút, ngày 31-10-2023, Phạm Văn Lực, Trương Quốc T và Bùi Văn Thắng (sinh ngày 16-12-2006) uống cà phê tại khu vực chợ Đêm PQ thuộc Khu phố 2, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh KG, lúc này Quang (chưa rõ nhân thân) gọi điện thoại cho Lực nói bị nhóm 03 người thanh niên (chưa rõ nhân thân) đánh, nên Lực điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68P1 - 740.65 (xe của chị Trương Thị Hạnh) chạy đến tiệm tạp hóa Minh Ngọc, thuộc Khu phố 9, phường Dương Đông thì gặp Nhân, Quang, Trúc và Đồi (chưa rõ nhân thân) kể lại sự việc Quang bị đánh, thì Lực gọi điện thoại cho T nói Quang bị người khác đánh, kêu đem 02 cây dao đến để chém nhóm người đánh Quang, T đồng ý và rủ Th cùng đi chém nhau. T điều khiển xe mô tô kiểm soát 49L1 - 022.83 (xe của Trương Quốc T) chở Th về nhà của T, thuộc Khu phố 9, phường Dương Đông lấy 02 cây dao tự chế, mỗi cây dài khoảng 01m đưa cho Thắng cầm, T điều khiển xe mô tô chạy chở Thắng đi đến chỗ Lực, Thắng đưa cho L 01 cây dao.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Lực nhìn thấy Trần Tân Duy (sinh ngày 25-7-2008) điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Minh Nhựt (sinh ngày 29-9-2008) và Nguyễn Quốc Huy (sinh ngày 06-7-2009), Lực nghĩ rằng nhóm này là người đánh Quang nên Lực điều khiển xe mô tô rượt đuổi theo, còn Quang và Đồi đi chung 01 xe mô tô, Nhân điều khiển xe mô tô chạy một mình, nhưng không tham gia rượt đuổi. Khi Lực điều khiển xe mô tô rượt đuổi trên đường Trần Phú, Tổ 14, Khu phố 9 - Dương Đông đến khu 67ha thì gặp T điều khiển xe mô tô kiểm soát 49L1 - 022.83 chở Thắng chạy đến, cùng nhau rượt đuổi nhóm của Duy khoảng 07 phút. Khi rượt đuổi trên đường Trần Phú khoảng 200m, Lực xuống xe cầm dao chạy đến chém vào nhóm của Duy nhưng không trúng, Duy điều khiển xe chạy thoát, Lực cầm dao đi đến hẻm dốc Khu phố 6, phường Dương Đông cất giấu, rồi điều khiển xe mô tô chạy đi đến chỗ của T. Còn T điều khiển xe chở Thắng rượt theo đến ngã ba Chín Đèn, thuộc Tổ 5, Khu phố 6, phường Dương Đông, lúc này khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, thì gặp xe mô tô của Duy bị té ngã, T điều khiển xe mô tô chạy đến không tránh kịp nên đụng vào xe mô tô của Duy, làm cho T và Thắng té ngã, Thắng làm rơi cây dao bên cạnh T, T nhặt cây dao chạy đến chém trúng vào lưng của Duy 01 cái bị thương nhẹ, Duy, Nhựt và Huy bỏ chạy. Sau đó, T bỏ lại xe mô tô cầm dao đi bộ về nhà của mình, thuộc Khu phố 6, phường Dương Đông, khi đến hẻm vào nhà, T vứt bỏ cây dao ở ven đường. Sự việc điều khiển xe mô tô trên đường, dùng dao chém người khác gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại Tổ 5, Khu phố 6 và Tổ 14, Khu phố 9, phường Dương Đông là khu vực công cộng, có rất đông dân cư sinh sống, xảy ra vào thời điểm đêm khuya, làm cho

người dân hoang mang, lo sợ, ảnh hưởng đến hoạt động sinh hoạt bình thường của người dân.

Đền ngày 03-11-2023, Lục, T và Thắng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc đầu thú. Ngày 08-11-2023, Phạm Văn L, Trương Quốc T và Bùi Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ khởi tố, L bị tạm giam, T và Thắng bị cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra. Bị cáo Trương Quốc T phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội. Các bị cáo Phạm Văn L và Bùi Văn T phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ. Quá trình điều tra, truy tố các bị can thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; khắc phục hậu quả và đầu thú.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen đỏ, số khung: 640CY885953, số máy: 5064885959, biển số: 49L1-022.83, bị gãy cổ xe, đã qua sử dụng;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số khung: RLCUE3720NY102797, số máy: E32VE573413, biển số: 68P1-740.65, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, số Imeil: 860672066435558, Imei2: 860672066435542, đã qua sử dụng, thu giữ của Trương Quốc T;

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số Sêril: 354493095915459, số Sêri2: 354495090915459, đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Văn L.

Đối với cây dao do Trương Quốc T sử dụng làm hung khí để chém Trần Tấn Duy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không tìm gặp).

*** Về xử lý vật chứng:**

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố PQ đã trả cho chủ sở hữu chị Trương Thị Hạnh: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số khung: RLCUE3720NY102797, số máy: E32VE573413, biển số: 68P1-740.65, đã qua sử dụng, do không có lỗi trong việc giao cho bị can Phạm Văn L sử dụng.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen đỏ, số khung: 640CY885953, số máy: 5064885959, biển số: 49L1- 022.83, bị gãy cổ xe, đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, số Imeil: 860672066435558, Imei2: 860672066435542, đã qua sử dụng, thu giữ của Trương Quốc T;

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số Sêril: 354493095915459, số Sêri2: 354495090915459, đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Văn L.

Tất cả đã nhập kho vật chứng, đề nghị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự .

*** Về trách nhiệm dân sự:** Các bị cáo Phạm Văn L, Trương Quốc T và Bùi Văn T đã thỏa thuận và bồi thường xong cho Trần Tấn Duy số tiền điều trị, bù đắp tổn thất về tinh thần tổng cộng là 13.000.000 đồng và bồi thường cho Nguyễn Quốc Huy số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 3.000.000 đồng. Trần Tấn Duy, Nguyễn Minh Nhứt và Nguyễn Quốc Huy không yêu cầu các bị can bồi thường thêm.

Tại bản cáo trạng số: 102/CT-VKSPQ ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố các bị cáo Phạm Văn L, Trương Quốc T, Bùi Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, khoản 2, Điều 318 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo L, T, Thắng về tội danh trên, đề nghị HĐXX như sau:

Đối với Phạm Văn L áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm d, khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58, khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 12 đến 18 tháng tù.

Đối với Trương Quốc T áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm d, o khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58, khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Quốc T từ 09 đến 12 tháng tù.

Đối với Bùi Văn T áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm d khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 36; Điều 58, khoản 1, Điều 54; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 12 tháng cải tạo không giam giữ.

*** Về tang vật trong vụ án:** Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố PQ đã trả cho chủ sở hữu chị Trương Thị Hạnh: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số khung: RLCUE3720NY102797, số máy: E32VE573413, biển số: 68P1-740.65, đã qua sử dụng, do không có lỗi trong việc giao cho bị can Phạm Văn L sử dụng, đề nghị HĐXX chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen đỏ, số khung: 640CY885953, số máy: 5064885959, biển số: 49L1- 022.83, bị gãy cổ xe, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, số Imeil: 860672066435558, Imei2: 860672066435542, đã qua sử dụng, thu giữ của Trương Quốc T và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số Sêril: 354493095915459, số Sêri2: 354495090915459, đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Văn L các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị HĐXX tịch thu chiếc điện thoại của L sung công quỹ nhà nước. Đối với điện thoại của T không sử dụng vào mục đích phạm tội, đề nghị giao trả lại cho bị cáo T.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Các bị cáo Phạm Văn L, Trương Quốc T và Bùi Văn T đã thỏa thuận và bồi thường xong cho Trần Tấn Duy số tiền điều trị, bù đắp tổn thất về tinh thần tổng cộng là 13.000.000 đồng và bồi thường cho Nguyễn Quốc Huy số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 3.000.000 đồng. Trần Tấn Duy, Nguyễn Minh Nhựt và Nguyễn Quốc Huy không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị miễn xét.

*** Người bào chữa cho bị cáo Th trình bày:** Bị cáo Thắng là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Có vai trò thứ yếu, là đồng phạm giúp sức vì bạn bè lôi kéo, trong lúc thiếu suy nghĩ nên bị cáo cùng với các bị cáo còn lại thực hiện hành vi gây rối trật tự nơi công cộng. Khi bị phát hiện thì bị cáo tự thú, thành khẩn khai báo hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình thụ lý vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo cũng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 và Điều 91, 100 BLHS để xử bị cáo một mức hình phạt bằng với đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo có cơ hội được sửa đổi khuyết điểm, làm công dân tốt có ích cho xã hội.

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Th, bà Nguyễn Thị Nh trình bày:** Thống nhất theo quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PQ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 23 giờ, 10 phút, ngày 31-10-2023, Quang (chưa rõ nhân thân) điện thoại cho Phạm Văn L nói bị người khác đánh, L điện thoại cho Trương Quốc T kể lại sự việc nên T rủ Bùi Văn T (sinh ngày 16-12-2006), T cầm 01 cây dao và đưa cho Thắng 01 cây dao (loại tự chế) cùng đi phối hợp với T, L để tìm nhóm người đã đánh Quang. Cả 03 bị cáo sử dụng hung khí, điều khiển xe mô tô rượt đuổi đến địa bàn Tổ 14, Khu phố 9 và Tổ 5, Khu phố 6, phường Dương Đông, thành phố PQ là khu vực công cộng, có đông dân cư sinh sống thì gặp 03 thanh niên là Trần Tấn Duy, Nguyễn Minh Nhựt, Nguyễn Quốc Huy đang điều khiển xe trên đường, thì xe của T va chạm với xe của Duy làm cả hai té xuống đường, T chém Duy 01 nhát nhẹ vào lưng gây thương tích nhẹ (Duy không yêu cầu khởi tố vụ án). Hành vi sử dụng hung khí, xe mô tô, rượt đuổi xe khác trên đường của các bị cáo, làm ảnh hưởng đến sự bình thường của người dân, người dân trong khu vực hoang mang, lo sợ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, văn bản số: 476/UBND-CAP ngày 03-11-2023 của Chủ tịch UBND phường Dương Đông “về việc đề nghị xử lý các đối tượng gây rối trật tự công cộng” Biên bản xác định địa điểm là nơi công cộng, bản báo cáo của Ban lãnh đạo Khu phố 6, Khu phố 9 thuộc phường Dương Đông, thành phố PQ và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy, bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố các bị cáo Phạm Văn L, Trương Quốc T, Bùi Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, khoản 2 Điều 318 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức việc đem tới tụ tập, lôi kéo nhau cùng sử dụng phương tiện xe mô tô, rượt đuổi theo xe người khác và sử dụng dao là hung khí nguy hiểm để đi đánh, chém nhau trên đường trong khu vực có đông dân cư sinh sống, làm việc sẽ làm phá vỡ trạng thái bình yên, ổn định của người dân trong khu vực, hành vi này khiến cho người dân hoang mang, lo sợ, phần nộ thiếu tin

tướng vào sự quản lý của chính quyền địa phương, làm phá vỡ trật tự, kỷ cương an toàn xã hội.

[4] Về vai trò phạm tội của các bị cáo: Trong vụ án, bị cáo Phạm Văn L là người có vai trò chính, khi nghe Quang nói bị nhóm thanh niên đánh, đáng lẽ bị cáo phải hỏi rõ sự việc, yêu cầu Quang đi trình báo với cơ quan Công an để được xử lý. Nhưng bị cáo lại liên hệ với T, kêu T chuẩn bị hung khí mang theo, T đồng ý rồi thêm Thắng để cùng nhau tìm nhóm người đã đánh Quang để trả thù nên mức hình phạt đối với L cao hơn T, Thắng.

Đối với bị cáo T, khi nghe L điện thoại nói lại việc Quang bị đánh, L kêu T mang hung khí theo, T không biết khuyên bảo L dừng lại để báo với cơ quan Công an mà lập tức đồng ý ngay và lôi kéo thêm Thắng là người chưa thành niên, T đưa cho Thắng 01 cây dao để cùng thực hiện hành vi phạm tội, nên vai trò của T xếp thứ 2 trong vụ án.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm d, khoản 1, Điều 52 BLHS. Riêng Trương Quốc T rủ bị cáo Thắng cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong khi bị cáo Thắng chưa đủ 18 tuổi, nên áp dụng thêm điểm o, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi bị phát hiện hành vi phạm tội thì các bị cáo đều tự thú. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Khi gặp nhóm của Duy thì các bị cáo đánh nhảm, có gây thương tích cho Trần Tấn Duy nhưng không nặng, Duy không yêu cầu xử lý. Các bị cáo đều tự nguyện bồi thường tiền thuốc, tổn thất tinh thần, khắc phục hậu quả cho Duy tổng cộng 13.000.000đ, bồi thường tổn thất tinh thần, khắc phục hậu quả cho Nguyễn Quốc Huy 3.000.000đ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, HĐXX chấp nhận áp dụng cho các bị cáo cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

Riêng Bùi Văn T có ông Nội là Bùi Văn Hiểu, bà Nội là Nguyễn Thị Hai đều là người có công với nước, được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất. Do đó, HĐXX cần áp dụng cho bị cáo Thắng hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ này để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Xét thấy, Cơ quan Cảnh

sát điều tra - Công an thành phố PQ đã trả cho chủ sở hữu chị Trương Thị Hạnh 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số khung: RLCUE3720NY102797, số máy: E32VE573413, biển số: 68P1-740.65, đã qua sử dụng, xác định bà Hạnh không có lỗi trong việc giao cho bị can Phạm Văn L sử dụng là phù hợp, HĐXX chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen đỏ, số khung: 640CY885953, số máy: 5064885959, biển số: 49L1- 022.83, bị gãy cổ xe, đã qua sử dụng thu giữ của Trương Quốc T; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số Sêril: 354493095915459, số Sêri2: 354495090915459, đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Văn L các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên HĐXX tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, số Imeil: 860672066435558, Imei2: 860672066435542, đã qua sử dụng, thu giữ của Trương Quốc T, bị cáo không dùng vào việc phạm tội, cần giao trả cho bị cáo là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, các bị cáo Phạm Văn L, Trương Quốc T và Bùi Văn T đã thỏa thuận và bồi thường xong cho Trần Tấn Duy số tiền điều trị, bù đắp tổn thất về tinh thần tổng cộng là 13.000.000 đồng và bồi thường cho Nguyễn Quốc Huy số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, khắc phục hậu quả là 3.000.000 đồng. Trần Tấn Duy, Nguyễn Minh Nhựt và Nguyễn Quốc Huy không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm, HĐXX miễn xét.

Đối với nhóm thanh niên tên Quang, Trúc, Đòil, Nhân chưa rõ nhân thân, quá trình điều tra không thể hiện có tham gia cùng với các bị cáo thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng nên không đề nghị xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Trách nhiệm hình sự: Căn cứ Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Văn L, Trương Quốc T, Bùi Văn Thắng phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm d, khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58, khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù nhưng khấu trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 11 năm 2023 đến ngày 26-01-2024.

- Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm d, o khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58, khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Trương Quốc T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù. Khấu trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-11-2023 đến ngày 08-11-2023.

- Áp dụng khoản 1, điểm b, khoản 2, Điều 318 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm d khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 36; Điều 58; Khoản 1, Điều 54; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 12 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Cửa Dương, thành phố PQ quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Khấu trừ vào thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-11-2023 đến ngày 08-11-2023. Bị cáo chưa đủ 18 tuổi, không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

2. Về tang vật trong vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố PQ đã trả cho chủ sở hữu chị Trương Thị Hạnh: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen, số khung: RLCUE3720NY102797, số máy: E32VE573413, biển số: 68P1-740.65, đã qua sử dụng, đã trả cho chủ sở hữu, HĐXX chấp nhận.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen đỏ, số khung: 640CY885953, số máy: 5064885959, biển số: 49L1-022.83, bị gãy cổ xe, đã qua sử dụng thu giữ của Trương Quốc T; 01 điện thoại di

động hiệu NOKIA màu đen, số Sêril: 354493095915459, số Sêri2: 354495090915459, đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Văn L.

- Giao trả 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đen, số Imeil: 860672066435558, Imei2: 860672066435542, đã qua sử dụng, thu giữ của Trương Quốc T. *(Tang vật đã được chuyển giao đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PQ theo biên bản chuyển giao vật chứng ngày 27-6-2024)*

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phạm Văn L, Trương Quốc T và Bùi Văn T đã thỏa thuận và bồi thường xong cho Trần Tấn Duy số tiền điều trị, bù đắp tổn thất về tinh thần, khắc phục hậu quả tổng cộng là 13.000.000 đồng và bồi thường cho Nguyễn Quốc Huy số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, khắc phục hậu quả là 3.000.000 đồng. Trần Tấn Duy, Nguyễn Minh Nhứt và Nguyễn Quốc Huy không yêu cầu các bị can bồi thường gì thêm, HĐXX miễn xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố PQ.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Thắng và người có quyền nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp cho người có quyền nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- VKSND TP.PQ;
- Nhà tạm giữ TP.PQ;
- Đội tổng hợp CA TP.PQ;
- CCTHA TP.PQ;
- Các bị cáo; Người liên quan; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Văn Kiệt